

Bản án số: 236/2023/HS-PT

Ngày: 21 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng và ông Y Phi Kbuôr.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 262/2023/TLPT-HS ngày 26/10/2023, đối với bị cáo Phan Thanh Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 274/2023/HS-ST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: **Phan Thanh Đ**, sinh năm 2003, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn D, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H và con bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Tô Văn P, sinh năm 2003 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Tô Văn V; trú tại: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 07/12/2022, Phan Thanh Đ (đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 660225014059, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đ cấp ngày 21/6/2022, có giá trị không thời hạn) điều khiển xe mô tô biển số 47B2–659.31, nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu sơn đỏ bạc đen, số khung 1800AY321391,

số máy JF27E0366520, dung tích 108, phía sau chở bạn là anh Tô Văn P lưu thông trên phần đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Theo lời khai, Đ điều khiển xe lưu thông tại làn đường giữa của phần đường một chiều bên phải của đường L theo hướng từ ngã ba nơi giao nhau giữa đường Y với đường L đến đường V, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, với tốc độ khoảng 55 – 60km/h, có mở đèn chiếu sáng trước xe ở chế độ đèn chiếu xa (gọi là đèn Pha). Thời điểm này trời không có mưa, mặt đường khô ráo, đường có các trụ đèn đường đang hoạt động, mật độ phương tiện tham gia giao thông trên đường vắng. Khi điều khiển xe gần tới trụ đèn số E đường L, thuộc tổ dân phố I, phường E, thành phố B, đường một chiều, bên phải tính theo hướng đi của xe Đ thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, không có chướng ngại vật gây cản trở, che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Lúc này, Đ đánh tay lái sang trái để qua làn đường ngoài, nhưng do chủ quan, đang điều khiển xe với tốc độ nhanh nên đã không làm chủ được tay lái xe, loạng choạng và lao qua phía bên trái, Đ đã để phía bên trái xe mô tô biển số 47B2–659.31 tông vào bề mặt dải phân cách, tự gây ra vụ tai nạn giao thông. Sau đó, Đ, anh P và xe mô tô biển số 47B2–659.31 trượt tới trước; Đ và anh P té ngã, lao qua dải phân cách cố định, qua phần đường một chiều, bên phải tính theo hướng từ đường V đến đường Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, ngược chiều đường với hướng đi của xe Đ thì mới mới dừng hẳn; không liên quan đến người và phương tiện nào khác. Hậu quả anh Tô Văn P và Phan Thanh Đ bị thương được đưa vào Bệnh viện Đ1 cấp cứu; do vết thương nặng nên anh P tử vong trên đường đưa đi cấp cứu; Đ bị thương nhẹ đến 08 giờ 21 phút cùng ngày thì ra viện; hư hỏng nhẹ xe mô tô biển số 47B2–659.31.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 40/TTh-TTPY, ngày 24/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của anh Tô Văn P: Nguyên nhân tử vong do ngưng hô hấp, tuần hoàn do Sốc chấn thương do Chấn thương ngực – bụng kín nặng/ Nhiều chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 274/2023/HS-ST, ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Thanh Đ 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo Phan Thanh Đ đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho ông Tô Văn V và bà Nguyễn Thị L.

Buộc bị cáo Phan Thanh Đ tiếp tục bồi thường cho ông Tô Văn V và bà Nguyễn Thị L số tiền 275.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/9/2023, bị cáo Phan Thanh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, đề nghị xem xét giảm mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin rút một phần nội dung kháng cáo đối với đề nghị xem xét giảm mức bồi thường trách nhiệm dân sự, giữ nguyên nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm được tóm tắt nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại xác định đã nhận đủ số tiền bồi thường là 150.000.000 đồng, không yêu cầu thêm bất cứ khoản tiền nào khác và tự nguyện viết đơn bãi nại cho bị cáo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Thanh Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là nghiêm khắc, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 274/2023/HS-ST, ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 07/12/2022, Phan Thanh Đ điều khiển xe mô tô biển số 47B2–659.31 phía sau xe chở anh Tô Văn P lưu thông ở phần đường một chiều, bên phải đường L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (theo hướng từ ngã ba đường L giao với đường Y đến đường V). Khi điều khiển xe đi đến gần tới trước trụ đèn số E đường L, do chuyển làn đường chủ quan, không làm

chủ được tốc độ và tay lái nên Đ đã để phía trước, bên trái xe mô tô tông vào bề mặt dải phân cách cố định, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Tô Văn P chết. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Thanh Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo Phan Thanh Đ, thấy rằng: Về mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, nên kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, việc bản án sơ thẩm buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại và được bị hại tự nguyện làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp. Như vậy, cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm mức bồi thường trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin rút nội dung kháng cáo này. Người đại diện hợp pháp của người bị hại xác định: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường thêm gia đình bị hại 150.000.000 đồng, nên gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần công nhận việc bồi thường này. Hội đồng xét xử cần sửa bản án sơ thẩm về phần dân sự của vụ án.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phan Thanh Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Thanh Đ; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 274/2023/HS-ST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần trách nhiệm dân sự và biện pháp chấp hành hình phạt.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Thanh Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Phan Thanh Đ và đại diện hợp pháp của bị hại Tô Văn P số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thanh Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Thanh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- THAHS Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- UBND xã H, Tp. B;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Thị Nhung